TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 614/2025/HNGĐ-ST Ngày: 26-5-2025 *V/v tranh chấp ly hôn*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Lê Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyến - Thư ký Tòa án án nhân dân quận Gò Vấp

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1533/2024/HNST ngày 03 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 131/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thụy Yến V, sinh năm 1988; Cư trú tại: Số D đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Ông Trần Bửu Nguyễn L, sinh năm 1984; Cư trú tại: Số G đường N, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ cư trú hiện nay: Số A đường T, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn yêu cầu giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, ông Trần Bửu Nguyễn L và bà Nguyễn Thụy Yến V trình bày: Chúng tôi đã tự nguyện cùng nhau đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 27/6/2022. Hơn một năm nay chúng tôi sống xa nhau nên vợ chồng không còn dành tình cảm cho nhau dẫn đến việc chúng tôi có những mâu thuẫn bất đồng trong quan điểm cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Từ đó mục đích hôn

nhân của chúng tôi không đạt được. Chúng tôi thống nhất thuận tình ly hôn; Về con chung: Chúng tôi không có con chung; Về tài sản chung: Chúng tôi không có tài sản chung.

Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã mời ông Trần Bửu Nguyễn L và bà Nguyễn Thụy Y Vân đến Tòa án nhân dân quận Gò Vấp để tiến hành hòa giải, giải quyết yêu cầu thuận tình ly hôn của ông L và bà V nhưng ông Trần Bửu Nguyễn L K đến Tòa án để làm việc. Bà Nguyễn Thụy Yến V đề nghị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục giải quyết yêu cầu ly hôn của bà với ông Trần Bửu Nguyễn L và trình bày: Bà và ông Trần Bửu Nguyễn L đăng K1 kết hôn vào ngày 27/6/2022 tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà và ông L sống chung được một thời gian thì không còn chung sống cùng nhau. Do vợ chồng sống xa nhau nên cuộc sống hôn nhân có nhiều mâu thuẫn, bà và ông L có nhiều cãi vã và không còn chia sẻ với nhau được những vấn đề trong cuộc sống, bà và ông L không hàn gắn được tình cảm vợ chồng nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Bửu Nguyễn L; Về con chung: Bà và ông L không có con chung; Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thụy Yến V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà Yến V giữ nguyên yêu cầu đã trình bày tại các buổi làm việc tại Tòa án. Ông Trần Bửu Nguyễn L vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu ý kiến:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Qua kiểm tra việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng cho các đương sự và hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp nghiên cứu. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về phiên tòa sơ thẩm. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về ý kiến việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Thụy Yến V được ly hôn với ông Trần Bửu Nguyễn L . Về con chung: Bà V và ông L không có con chung. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thụy Yến V đóng án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Trần Bửu Nguyễn L và bà Nguyễn Thụy Yến V nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nhưng ông Trần Bửu Nguyễn L vắng mặt tại các buổi hòa giải, bà Nguyễn Thụy Yến V yêu cầu Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tiếp tục giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Bửu Nguyễn L . Khoản 5 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định *"5. Trường hợp hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự không thỏa thuận được về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì Tòa án đình chỉ giải quyết việc dân sự về công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và thụ lý vụ án để giải quyết. Tòa án không phải thông báo về việc thụ lý vụ án, không phải phân công lại Thẩm phán giải quyết vụ án. Việc giải quyết vụ án được thực hiện theo thủ tục chung do Bộ luật này quy định."*. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án quận G đã tống đạt các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ cho nguyên đơn và bị đơn, bà Nguyễn Thụy Yến V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Trần Bửu Nguyễn L vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thụy Yến V và ông Trần Bửu Nguyễn L .

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 110, ngày 27 tháng 6 năm 2022 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thể hiện quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thụy Yến V và ông Trần Bửu Nguyễn L là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân và được Hội L1, quận G trả lời với nội dung *"Bà Nguyễn Thụy Yến V và ông Trần Bửu Nguyễn L trong thời gian sống tại địa chỉ số G đường N, Phường C, quận G ít tiếp xúc với địa phương, sống khép kín và ít giao tiếp với hàng xóm xunh quanh. Vì vậy, khu phố và Chi hội Phụ nữ không biết được mâu thuẫn phát sinh giữa hai vợ chồng và không nắm được các thông tin liên quan đến vụ án về "Tranh chấp ly hôn"*. Hội đồng xét xử nhận thấy, những mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa ông L và bà V không phải từ bạo lực gia đình mà từ việc ông L và bà V không còn chung sống cùng nhau như ông bà đã trình bày trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và phần trình bày của bà V. Việc ly thân một thời gian dài đã dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm, bà V cho rằng mục đích hôn nhân đã không còn đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thụy Yến V với ông Trần Bửu Nguyễn L là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thụy Yến V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thụy Yến V phải nộp án phí đối với yêu cầu ly hôn.

Đối với phần phát biểu ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã phân tích đúng nội dung của vụ án và đưa ra ý kiến về việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 220, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Điều 235, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và khoản 5 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 56 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26 Luật thi hành án dân sự có hiệu lực ngày 01/7/2009;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thụy Yến V.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thụy Yến V được ly hôn với ông Trần Bửu Nguyễn L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn hiệu lực.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thụy Yến V không yêu cầu giải quyết, Tòa án không xem xét.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thụy Yến V phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0056828 ngày 03/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Bà Nguyễn Thụy Yến V đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014);

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- CCTHADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng